

Chương XXI Phẩm Tám Mười Bài Kệ

-ooOoo-

533. Chuyện tiểu Thiên nga (Tiền thân Cullahamsa)

Bầy chim không để ý gì ta...

Đây là chuyện do bậc Đạo Sư kể trong lúc trú tại Trúc Lâm về cách Tôn giả Ananda đã hy sinh tính mạng.

Khi những người thiện xạ được mua chuộc để sát hại đức Như Lai và người đầu tiên được Devadatta (Đề-bà-đạt-da) phái đi làm việc này đã trở về, y nói:

- Bạch Tôn giả, con không thể đoạt mạng sống của đức Thế Tôn, vì Ngài có đủ đại thần thông lực.

Devadatta đáp:

- Thôi được, ông không cần phải sát hại Sa-môn Gotama. Ta sẽ đích thân đoạt mạng sống của vị ấy.

Thế rồi trong khi đức Như Lai đang đi dạo dưới bóng mát ngã về tây của núi Gijjhakùta (Linh Thứu), Devadatta trèo lên đỉnh núi và ném xuống một tảng đá lớn như thể từ chiếc máy lăn đá bắn ra và tự nhủ: "Với tảng đá này, ta sẽ giết Sa-môn Gotama". Song hai đỉnh núi giao nhau chặn lấy tảng đá và một mảnh vụn văng ra đập vào chân của đức Thế Tôn làm chảy máu, và gây đau nhức dữ dội.

Y sĩ Jivaka lấy dao cắt rộng miệng vết thương ở chân đức Như Lai, để máu độc chảy ra và cắt bỏ chỗ thịt sưng rồi xoa thuốc vào vết thương cho lành.

Bậc Đạo Sư đi lại như trước, với các vị đại đệ tử hầu cận quanh Ngài, trong mọi dáng điệu uy nghi của một vị Phật. Vì thế, khi thấy Ngài, Devadatta nghĩ thâm: "Quả thật không có một kẻ phàm phu nào chiêm ngưỡng dung sắc tối thắng của kim thân Sa-môn Gotama lại dám tời gần vị ấy, ngoại trừ vương tượng Nàlàgiri là một mãnh thú hung dữ chẳng biết gì về các công đức của Phật, Pháp, Tăng. Nó sẽ tiêu diệt Sa-môn này".

Thế là ông liền đi kể chuyện này với vua. Vua sẵn sàng đồng ý với đề nghị này và triệu người quản tượng vào bảo:

- Nay khanh, ngày mai khanh phải làm cho Nàlàgiri say rượu đến độ điên cuồng, và lúc tảng sáng thả nó ra đường phố mà Sa-môn Gotama đi qua.

Devadatta hỏi người quản tượng ngày thường con voi này uống bao nhiêu rượu men và khi y đáp: "Tám vò", ông bảo:

- Ngày mai hãy cho nó uống mười sáu vò rồi thả nó ra về phía con đường Sa-môn Gotama đi qua.

- Được lắm -Người quản tượng đáp.

Vua truyền đánh trống khắp kinh thành và công bố:

- Ngày mai Nàlàgiri sẽ say rượu mạnh đến điên cuồng và được thả lỏng trong kinh thành. Dân chúng trong thành phải làm mọi việc cần làm vào sáng sớm, và sau đó không ai được liêu lĩnh ra đường phố.

Devadatta từ cung vua xuống tận chuồng voi và bảo đám quản tượng:

- Nay ta bảo cho các ông biết, chúng ta có thể hạ nhục một người từ địa vị cao sang xuống địa vị thấp hèn và nâng một người từ địa vị thấp hèn lên địa vị cao sang. Nếu các ông muốn danh giá, thì sáng sớm ngày mai hãy cho Nàlàgiri uống mười sáu vò rượu mạnh, và đúng lúc Sa-môn Gotama đi đến lối ấy, hãy đâm con voi kia với các gậy nhọn, nó sẽ phá chuồng nổi điên, ông hãy đuổi nó ra về phía con đường Sa-môn Gotama thường đi qua và thế là tiêu diệt vị ấy.

Bọn chúng sẵn sàng làm như vậy. Tiếng đồn vang dậy khắp kinh thành. Các đệ tử tại gia thân cận Phật, Pháp, Tăng nghe tin ấy liền đến gần bậc Đạo Sư và thưa:

- Bạch Thế Tôn, Devadatta đã âm mưu với vua, ngày mai sẽ cho thả con voi Nàlàgiri ra đường mà Thế Tôn đi qua. Xin Thế Tôn ngày mai đừng vào thành khát thực, mà cứ ở lại đây. Chúng con sẽ cúng dường thực phẩm ngay tại tinh xá lên Tăng chúng với đức Phật đứng đầu.

Đức Phật không nói thẳng: "Ngày mai Ta sẽ không vào thành khát thực", mà Ngài đáp:

- Ngày mai ta sẽ thị hiện thân thông để nhiếp phục Nàlàgiri và đánh bại tà đạo. Và vì không đi khát thực trong thành Vương Xá, ta sẽ rời thành cùng một số Tỷ-kheo hộ tống đi thẳng đến Veluvana (Trúc Lâm), rồi dân chúng ở Vương Xá sẽ đến đó mang theo nhiều bình bát thực phẩm và ngày mai họ sẽ cúng dường bữa ăn tại trai đường của tinh xá ấy.

Bằng cách này, bậc Đạo Sư đã chấp thuận lời thỉnh cầu của họ.

Khi được tin đức Như Lai đã tán đồng nguyện vọng của họ, họ ra đi từ kinh thành, mang theo nhiều bình bát thực phẩm và bảo nhau:

- Chúng ta sẽ cúng dường lễ vật ngay tại tinh xá ấy.

Còn bậc Đạo Sư thuyết Pháp vào canh một, giải đáp các vấn đề khó khăn vào canh giữa và phần đầu canh cuối, Ngài nằm nghiêng về phía hữu như dáng sư tử, giữa canh cuối Ngài an trú trong Thánh quả, và sau cùng khi Ngài nhập định đại bi vì nhân loại khổ đau, Ngài quán sát mọi người quyến thuộc của Ngài đã đủ cơ duyên thuận thực để được giáo hóa, và nhận thấy rằng do kết quả việc nhiếp phục con voi Nàlàgiri, tám mươi bốn ngàn người sẽ được thông hiểu Pháp.

Rạng ngày hôm sau, khi đã phục vụ mọi nhu cầu thân thể, Ngài nói với Tôn giả Ananda:

- Nay Ananda, hôm nay hãy bảo tất cả Tỷ-kheo trong mười tám tinh xá quanh thành Vương Xá đến hộ tống Ta vào trong thành ấy.

Tôn giả tuân lệnh và tất cả Tăng chúng tập hợp tại Trúc Lâm.

Bậc Đạo Sư được Tăng chúng đông đảo hộ tống đi vào Vương Xá và bọn quân tượng tiến hành công việc theo lệnh truyền, còn quân chúng tụ họp thành nhiều đám. Những người mộ đạo nghĩ thầm: "Hôm nay sẽ có cuộc đại chiến giữa đức Phật là vương tượng với con voi của thế giới phàm tục này. Chúng ta sẽ chứng kiến đức Phật đánh bại Nàlàgiri nhờ thần lực vô song của Ngài", và họ trèo lên đứng trên các lầu thượng và mái nhà cùng nóc nhà.

Còn các đám tà đạo không tin tưởng lại suy nghĩ: "Nàlàgiri là một con dã thú hung hãn, không biết gì về công đức của chư Phật. Hôm nay nó sẽ đâm nát hình thể vinh quang của Sa-môn Gotama và khiến vị ấy phải chết. Hôm nay ta sẽ trừ khử địch thủ của ta rồi".

Họ cũng đứng trên các thượng lầu và các chỗ cao khác.

Còn con voi, khi nhìn thấy đức Thế Tôn đến gần, đã làm mọi người kinh hoàng bằng cách phá sập nhà cửa, giương vòi ra nghiền nát xe cộ, tai vểnh, đuôi dựng ngược hùng hổ chạy như một ngọn núi sừng sững lao về phía đức Thế Tôn.

Khi thấy nó, Tăng chúng thưa với đức Thế Tôn:

- Bạch Thế Tôn, Nàlàgiri là một dã thú hung hãn, là tên sát nhân, đang tiến đến đường này. Thật ra nó chẳng biết gì đến công đức của chư Phật. Xin đức Thế Tôn, bậc Thiện Thệ hãy lùi bước.

- Nay các Tỷ-hheo, đừng sợ, Ta có đủ uy lực nhiếp phục Nàlàgiri.

Sau đó Tôn giả Sàriputta thỉnh cầu đức Phật:

- Bạch Thế Tôn, khi nào có việc gì phải phụng sự phụ thân, thì đó là trách nhiệm đặt lên vai con trưởng. Con xin nguyện nhiếp phục con vật này.

Bậc Đạo Sư lại bảo:

- Nay Sàriputta, uy lực của đức Phật là một việc, còn uy lực của các đệ tử là một việc khác.

Ngài từ chối lời đề nghị của Tôn giả và bảo:

- Ông phải ở lại đây.

Đây cũng là lời thỉnh cầu của tám mươi vị Trưởng lão nhưng Ngài từ chối tất cả. Lúc ấy Tôn giả Ānanda vì lòng ái kính bậc Đạo Sư nồng nhiệt nên không thể chấp nhận việc này và kêu lớn:

- Hãy để con voi này giết con trước tiên.

Rồi Tôn giả đứng ngay trước bậc Đạo Sư, sẵn sàng hy sinh tính mạng vì đức Như Lai. Vì thế bậc Đạo Sư bảo vị ấy:

- Nay Ānanda, đi ra ngay, đừng đứng trước mặt Ta.

Vị Trưởng lão đáp:

- Bạch Thế Tôn, con voi này rất hung bạo và man rợ, đó là một tên sát nhân, giống như ngọn lửa ở đầu cái vòng. Xin để nó giết con trước rồi sau đó mới đến gần đức Thế Tôn.

Và mặc dù đã được bảo đến lần thứ ba, vị Trưởng lão này vẫn đứng yên tại chỗ và không đi lui. Lúc ấy đức Thế Tôn dùng thần lực đẩy vị ấy ra sau và đưa Tôn giả vào giữa Tăng chúng. Ngay lúc này một phụ nữ chợt trông thấy Nàlàgiri, quá kinh hoàng vì sợ chết, liền chạy làm rơi đứa con mà bà đang bế bên hông xuống giữa khoảng đức Như Lai và con voi rồi vội thoát thân.

Con voi đuổi theo bà, chợt đến gần đứa bé đang khóc lớn. Bạc Đạo Sư gây xúc động với lòng từ bi được trải rộng rất đặc biệt, vừa cất giọng dịu ngọt như tiếng của Phạm thiên vừa gọi con voi Nàlàgiri:

- Nay Nàlàgiri, những kẻ đã làm voi điên cuồng với mười sáu vò rượu mạnh không để cho voi tấn công kẻ nào khác, mà chúng làm vậy vì nghĩ rằng voi sẽ tấn công Ta. Đừng nhọc công chạy quanh không mục đích, mà hãy đến đây.

Khi nghe giọng nói của bậc Đạo Sư, con voi mở mắt và nhìn dáng uy nghi của đức Thế Tôn, liền xúc động mãnh liệt và nhờ thần lực của đức Phật, công hiệu độc hại của rượu mạnh tan biến mất.

Vừa hạ vòi và vẫy tai, nó vừa đi đến quỳ xuống dưới chân đức Như Lai. Lúc ấy bậc Đạo Sư bảo nó:

- Nay Nàlàgiri, ngươi là một con voi hung dữ ta là vương tượng đã thành Phật. Từ nay ngươi đừng hung dữ và man rợ nữa, đừng sát nhân, mà hãy tu tập tâm từ.

Nói vậy xong, Ngài đưa tay phải ra vỗ về trán voi và thuyết Pháp qua các vần kệ này:

*Nếu voi dám đánh Chúa voi này,
Voi sẽ khóc than kiếp đọa đày,
Đánh Chúa voi này, ngươi phải chịu
Đọa vào khổ cảnh kiếp sau hoài.
Từ bỏ buông lung với đại cuồng,
Kẻ ngu không đạt đến thiên đường,
Nếu mong thiên lạc trong đời kế
Voi phải lo làm việc thiện lương.*

Toàn thân con voi được thấm nhuần niềm hoan hỷ, và giá như nó chẳng phải là loài vật bốn chân, thì nó đã đắc Sơ quả Dự Lưu. Dân chúng chiêm ngưỡng phép thần thông này, liền reo hò vang dậy và búng ngón tay dòn dã.

Trong niềm hân hoan, họ tung lên đủ mọi trang sức phủ khắp mình voi. Từ đó Nàlàgiri được mệnh danh là Dhanapàlaka (Tài Hộ: giữ kho báu).

Bấy giờ vào dịp gặp gỡ voi Tài Hộ này, tám vạn bốn ngàn chúng sinh được uống vị ngọt của Pháp Bát tử. Và bậc Đạo Sư đã an trú voi Tài Hộ vào Ngũ giới. Nó vừa dùng vòi hút bụi bặm từ

chân đức Thế Tôn rải lên đầu nó, vừa cúi mình đi lui, rồi đứng đánh lễ đấng Thập lực cho đến khi Ngài khuất dạng, sau đó nó quay về chuồng voi.

Từ đó về sau, nó hoàn toàn thuần thực và không hại ai cả. Bấy giờ ý nguyện của bậc Đạo Sư đã thành tựu, nên Ngài quyết định rằng kho báu ấy vẫn là tài sản của những người đã ném nó lên con voi, Ngài suy nghĩ: "Hôm nay Ta đã thực hiện một đại thần thông. Nếu Ta đi khát thực trong kinh thành này thì không thích hợp".

Thế là sau khi đánh bại đám tà đạo, Ngài được các Tỷ-kheo hộ tống đi ra kinh thành như một vị tướng lãnh chiến thắng và tiến thẳng về phía Trúc Lâm. Dân chúng đem theo một số cơm nước và thức ăn loại cứng đi vào tinh xá rồi cử hành đại lễ cúng dường.

Chiều hôm ấy, trong lúc ngồi đông đủ tại Chánh Pháp đường, Tăng chúng bắt đầu thảo luận, bảo nhau:

- Tôn giả Ananda đã thành tựu một việc hy hữu khi sẵn sàng hy sinh tính mạng để cứu đức Như Lai. Vừa trông thấy Nàlàgiri, mặc dù đã bị bậc Đạo Sư bảo ba lần không được ở lại đó, Tôn giả vẫn không chịu đi ra. Nay các Hiền giả, quả thật Trưởng lão ấy đã làm một việc hy hữu.

Bậc Đạo Sư suy nghĩ: "Câu chuyện này xoay quanh vấn đề đức hạnh của Ananda, Ta phải hiện diện ở đó mới được".

Ngài liền bước ra khỏi Hương phòng vừa đến hỏi hội chúng:

- Nay các Tỷ-kheo, các ông đang bàn vấn đề gì trong lúc ngồi tại đây?

Và khi Tăng chúng đáp: Về vấn đề như vậy như vậy. . . ,

Ngài bảo:

- Không phải chỉ bây giờ, mà ngày xưa nữa, ngay khi còn ở hình hài súc sinh, Ananda cũng đã hy sinh tính mạng vì Ta.

Nói vậy xong, Ngài kể một chuyện quá khứ.

*

Ngày xưa, trong quốc độ Mahimsaka ở kinh thành Sakula, có vị vua mệnh danh Sakula cai trị vương quốc theo Chánh pháp. Thời ấy, không xa kinh thành, có một người bẫy chim ở trong ngôi làng của dân bẫy chim, kiếm sống bằng nghề đánh bẫy chim và đem ra phố bán. Gần kinh thành là một hồ sen tên là Mānusiya, chu vi mười hai dặm, phủ đầy năm loại hoa sen. Một đàn chim đủ loại thường đến đó và người thợ kia tha hồ đặt bẫy. Bấy giờ chúa loài Thiên nga là Dhatarattha có đám tùy tùng gồm chín mươi sáu ngàn Thiên nga an trú trong Kim Động trên núi Cittakūta và vị đại tướng của đàn là Sumukha (Su-mục-kha).

Một ngày kia, một đàn Thiên nga màu vàng óng ả bay đến hồ Manusiya và sau khi gặm chồi sen thỏa thích trong vùng đất phong phú thực phẩm này, chúng bay về ngọn núi Cittakùta mỹ lệ kia và trình báo với chúa chim Dhatarattha:

- Tàu Đại vương, có hồ sen tên là Mạnusiya, một vùng đất thực phẩm phong phú nằm giữa nơi cư trú của loài người. Chúng thần muốn đến nơi đó ăn uống.

Chúa chim đáp:

- Những nơi cư trú của loài người đầy nguy hiểm. Đừng để chuyện này lôi cuốn các bạn.

Sau đó mặc dù không ưng thuận đi, ngài vẫn bị chúng nài nỉ mãi, liền bảo:

- Nếu các bạn thích chuyện ấy thì chúng ta sẽ đi.

Rồi cùng với đám hầu cận, ngài bay đến đó. Vừa đáp xuống từ trên không, ngài đã đặt chân vào dây thòng lọng ngay đúng lúc ngài chạm mặt đất. Thế là dây ấy siết chân ngài như thể cái kẹp sắt và giữ chân ngài thật chặt.

Lúc ấy ngài nghĩ cách phá cái bẫy liền giật mạnh nó, trước tiên da chân rách ra, kế đó thịt bị xé ra và cuối cùng dây gân đứt, đến khi cái bẫy chạm tới xương, máu tuôn xối xả gây đau nhức dữ dội. Ngài suy nghĩ: "Nếu ta thốt tiếng kêu bị bắt, đồng loại ta sẽ hốt hoảng và nếu không được ăn gì chúng sẽ nhin đói bay về và do kiệt sức, chúng sẽ rơi xuống nước".

Vì vậy ngài chịu đau cho đến khi đám thân thuộc đã ăn uống no nê và vui đùa theo kiểu thiên nga, ngài cất tiếng kêu của con chim bị nạn. Nghe vậy, cả bầy Thiên nga kinh hoàng sợ chết liền bay về phía núi Cittakùta.

Ngay khi chúng đã khuất dạng, Sumukha đại tướng loại Thiên nga, suy nghĩ: "Có thể đây là một việc khủng khiếp đã xảy ra với Đại vương chăng? Ta muốn tìm xem sao".

Rồi bay hết tốc lực mà vẫn không nhìn thấy bậc Đại Sĩ trong phần của đoàn quân Thiên nga đang bay về, chim ấy đi tìm ngài ở đoàn chim lớn, và cũng không thấy ngài đâu cả nó tự bảo: "Chắc hẳn có việc gì ghê gớm xảy ra rồi". Khi quay lại nó liền thấy bậc Đại Sĩ bị mắc bẫy, thân đầy máu đang chịu đau đớn vô cùng và đang nằm trên đám bùn. Chim ấy hạ cánh xuống đậu trên mặt đất, vừa cố sức an ủi bậc Đại Sĩ, vừa nói:

- Xin Đại vương chớ sợ, thần sẽ giải cứu Đại vương khỏi cái bẫy dù phải hy sinh tính mạng mình.

Lúc ấy, muốn thử lòng chim bạn, bậc Đại Sĩ ngâm vần kệ đầu:

*1. Bầy chim không để ý gì ta,
Vội vã chúng bay biến thật xa,
Chim bị giam tìm đâu bạn hữu?
Bay ngay, đừng ở nán đây mà.*

Tiếp theo đây là các vần kệ đối đáp nhau:

Đại tướng:

2. Dù có đi hay ở vời ngài,
Ngày kia thân cũng phải lìa đời,
Thân theo ngài thuở còn vinh hiển,
Lúc khổ đau không thể bước rời.

3. Hoặc thân phải chết vời quân vương,
Hoặc sống đời hiu quạnh đoạn trường,
Thà chết ngay đây thì thật tốt
Còn hơn sống để khóc bi thương.

4. Bỏ ngài không đúng nghĩa quân thân,
Khi ở trong tình cảnh đáng buồn,
Thân sẽ rất hài lòng mãn nguyện
Cùng ngài chung số phận phong trần.

Nga vương:

5. Số phận nào cho chim bị giam,
Ngoại trừ dây nường thịt hung tàn,
Tự do, trí vẫn còn suy nghĩ,
Sao có thể đành chịu bỏ thân?

6. Có lợi gì khanh hoặc vời ta
Từ đây, khanh xét thấy, Thiên nga,
Lợi gì quyến thuộc ta còn sống
Nếu cả hai ta phải chết mà?

7. Kim Nga, nghĩa cử của hiền khanh
Sẽ bị màn đêm phủ thật nhanh,
Hành động hy sinh này biểu lộ
Đức gì nếu đặt dưới bình minh?

Đại tướng:

8. Ngài không thấy, hỡi Thiên nga vương,
Hạnh phúc theo sau việc Chánh chân?
Chánh nghĩa được tôn sùng xứng đáng
Dạy cho người thực chất hiền lương.

9. Thấy Chân chánh, tất cả việc lành
Có thể từ Chân chánh phát sinh,
Vì đã quý yêu ngài thăm thiết,
Thân hân hoan phóng xả thân mình.

10. Nếu biết điều Chân chánh, chúng ta
Không hề bỏ bạn lúc sa cơ,
Cho dù phải cứu mình đi nữa,
Bậc trí khuyên đây Chánh nghĩa mà.

Nga vương:

11. Chánh nghĩa của khanh đã thực hành,
Trong khi ta nhận thấy chân tình,
Đi ngay, nếu thật khanh mong muốn
Làm việc mà ta rất tán thành.

12. Có lẽ các dây thừng đã qua
Buộc ràng quyến thuộc dưới quyền ta
Kịp thời chuyển đến khanh sau đó
Với trí, tài điều khiển vượt xa.

13. Trong khi đôi bạn quý cao này
Trao đổi tâm tư tuyệt diệu vậy,
Hãy ngắm, gã săn chim táo bạo
Hiện ra trước mắt chúa tôi đây
Khác gì Thần chết đang đi đến
Trước kẻ liệt giường khôn khổ thay.

14. Đôi bạn thấy kia một kẻ thù
Nên lòng lo sợ, nặng ưu tư,
Lặng yên đâu đó không di chuyển
Khi gã đến gần tự nẻo xa.

15. Thấy bầy ngỗng nọ đã bay tung
Đây đó, biên dân giữa cõi không,
Nơi chốn đôi chim cao thượng đậu,
Cứu nhân vội vã tiến lên gần.

16. Trong lúc gã đang vội bước chân,
Đến nơi định mệnh đã dành phần,
Thợ săn rung động vì tư tưởng,
Kêu lớn: "Bầy chim bị bắt không?"

17. Gã thấy một chim trong bầy giăng,
Và con chim nọ gã nhìn sang
Chăm lo chim bạn đang tù hãm,
Còn nó không xiềng xích buộc ràng.

18. Hoang mang trí óc lẫn hoài nghi,
Gã ngắm đôi chim cao thượng kia,

*Khôn lớn cả đôi, cùng đẹp mã,
Gã liền cất tiếng, giọng từ bi:*

Thợ săn:

*19. Đành rằng chim bị bắt trong dây
Không thể bao giờ cất cánh bay,
Người vẫn tự do và lớn mạnh,
Sao người quyết ở với chim này?*

*20. Với người, chim có họ hàng gì,
Khi cả đàn kia đã trốn đi,
Dẫu được tự do, người ở lại,
Bên chim bị bắt một mình kia?*

Đại tướng:

*21. Hỡi cừu nhân của đám Thiên nga,
Ngài chính quân vương, vốn bạn mà,
Thân thiết như đời ta chẳng khác,
Ồ không, ta chẳng muốn bao giờ
Bỏ ngài trong lúc ngài lâm nạn.
Cho đến khi Thần chết gọi ta.*

Thợ săn:

*22. Chim này không phát hiện hay sao
Chiếc bẫy người giăng kín thế nào?
Phận sự của anh hùng tướng lãnh
Là đề phòng hiểm họa gian lao.*

Đại tướng:

*23. Khi người sắp gặp bước suy tàn,
Giờ Tử thần đang tiến lại gần,
Dù bạn đến kề bên chiếc bẫy,
Cũng không thấy bẫy sập dây giăng!*

Thợ săn:

*24. Bẫy dù đủ loại, hỡi chim Thần,
Đôi lúc đặt ra chỉ uống công,
Đến phút cuối cùng do định mệnh
Con người bị bẫy kín, thương vong.*

Như vậy là nhờ đối thoại với gã bẫy chim mà đại tướng Thiên nga đã xoa dịu lòng gã, và chim ấy ngâm vãn kể xin gã tha mạng cho bậc Đại Sĩ:

25. Có phải đây là kết quả lành
Do lời thân thiện với tôn huynh
Xin người tha mạng đôi ta với,
Ta được tự do giải thoát nhanh.

Người bầy chim say mê giọng đối đáp dịu ngọt của Sumukha, liền ngâm kệ:

26. Nay chim, người chẳng bị giam mình,

Hãy chạy đi, mau chạy thật nhanh,
Ta chẳng muốn thân người đổ máu,
Bình an, hãy sống chuỗi ngày xanh.

Tiếp theo sau chim Sumukha ngâm bốn vần kệ:

27. Ta không tha thiết sống riêng ta,
Nếu bạn ta đây phải chết mà,
Xin hãy vui lòng tha vị ấy,
Thịt ta thay thế chúa Thiên nga.

28. Chúng ta về tuổi tác tương đồng,
Cùng cỡ rộng dài các cẳng chân,
Không mất gì, dù người đối lấy
Mạng ta thay thế mạng quân vương.

29. Hãy xét xem ta với cách này,
Thỏa lòng thềm muốn với ta đây,
Trước tiên hãy buộc ta vào bầy,
Rồi để chúa chim giải thoát ngay.

30. Do đó người thành tựu ước mong,
Và ta đạt nguyện vọng trong lòng,
Thiên nga, Tôn giả đều hòa hợp
Trong lúc đời trôi mãi chẳng dừng.

Vậy là nhờ nghe giảng Pháp lành, tìm người thợ săn dịu lại, như thể vải được nhúng dầu và gã giao
bậc Đại Sĩ cho chim ấy, khác nào giao nô lệ cho chủ nhân, rồi ngâm kệ:

31. Xin làm chứng, các bậc hiền nhân
Nô lệ, họ hàng, các bạn thân,
Do chính một mình người cứu giúp
Chúa chim được giải thoát giam cầm.

32. Ít ai có được một thân bằng
Như chính người đang thật sẵn sàng
Chia sẻ cùng nhau chung số phận
Khi chim chúa gặp bầy vong thân.

33. *Vậy chúa chim này, ta thả ra
Bạn người, theo gót cũng bay xa,
Mau lên, giữa đám chim thân thuộc
Người sẽ như sao chiếu sáng lò.*

Nói vậy xong, người đánh bầy kia với từ tâm đến gần bậc Đại Sĩ và cắt các sợi dây ra, ôm ngài trong tay, đưa ngài ra khỏi nước và đặt ngài trên đám cỏ xanh tươi bên bờ hồ, rồi hết sức dịu dàng, gỡ nhẹ tay nói lỏng chiếc bầy đã trói chân ngài rồi ném nó ra xa.

Sau đó, phát sinh tình thương mến mãnh liệt đối với bậc Đại Sĩ, với tâm lòng tràn ngập niềm thân ái, gỡ lấy nước rửa máu ở vết thương của ngài và chùi sạch sẽ. Do năng lực của từ tâm ấy, vết thương ở chân Bồ-tát khép lại dần, gân nối liền gân, thịt liền thịt, da liền da. Da non hiện ra và lông tơ mọc phủ lên đó.

Bồ-tát vẫn giống hệt như trước kia chân không hề bị sa bầy bao giờ và an toàn theo tư thế bình thường hoan hỷ. Lúc ấy Sumukha chiêm ngưỡng bậc Đại Sĩ hạnh phúc như vậy, tất cả đều do hành động của mình, trong niềm vui tràn trề, nó ca tụng người bầy chim.

*

Bậc Đạo Sư ngâm vần kệ làm sáng tỏ vấn đề:

34. *Hoan hỷ nhìn chim chúa thoát thân
Ngõng làm vinh dự đáng minh quân,
Và êm tai kẻ làm ân phước,
Bằng những lời hay đẹp nhất trần:*

35. *"Lạc hộ, cùng thân quyến cả nhà,
Mong chư vị hạnh phúc chan hòa
Như ta hạnh phúc khi nhìn thấy
Chim chúa Thiên nga được thả ra".*

Sau khi tán thán người bầy chim như vậy, tướng quân Sumukha nói với Bồ-tát:

- Tâu Chúa thượng, người này đã cống hiến chúng ta một công đức thật vĩ đại: ví thử y không nghe lời chúng ta, y có thể được đại phú hoặc bằng cách luyện tập chúng ta cho thuần để nuôi làm trò tiêu khiển và đem dâng các vị Đại vương nào đó hoặc giết chúng ta để bán làm thức ăn. Song y đã nghe theo lời ta mà hoàn toàn không quan tâm đến kế sinh nhai của y. Vậy ta hãy đưa y vào yết kiến quốc vương và làm cho y được hạnh phúc suốt đời.

Bậc Đại Sĩ chấp thuận việc này ngay.

Sau khi vừa đàm luận với bậc Đại Sĩ bằng ngôn ngữ riêng của loài chim xong, tướng quân Sumukha nói với kẻ bầy chim bằng tiếng người và hỏi:

- Nay hiền hữu, tại sao hiền hữu đặt bầy?

Đề kiểm lợi - Gã đáp.

Sumukha bảo:

- Nếu vậy thì hiền hữu hãy đưa chúng ta vào thành trình diện với đức vua, ta sẽ thuyết phục đức vua ban phú quý cho hiền hữu.

Và chim ấy ngâm các vần kệ:

*36. Nhanh lên, ta sẽ dạy cho người
Phương cách tìm ra thật lắm lời,
Khi thấy đại danh chim ngỗng chúa,
Chẳng mang tỳ vết nhỏ nhất đời.*

*37. Mau đem ta đến chốn triều đường,
Thân thể bình an được vẹn toàn,
Đứng ở mỗi đầu, không trói buộc,
Phía trên đòn gánh của người mang.*

*38. Rồi người hãy nói: "Tấu Minh quân,
Thần đến mang theo cặp ngỗng hồng,
Một chủ tướng đầu đàn ngỗng ấy,
Còn chim kia chính Thiên nga vương".*

*39. Chúa tể loài người ấy ngắm xem
Thiên nga vương giả, sẽ bưng lên
Bao niềm hoan hỷ và sung sướng,
Sẽ tặng người vô số bạc tiền.*

Khi chim ấy nói xong, người bầy chim đáp:

- Xin các vị đừng mong muốn yết kiến đức vua nữa. Vua chúa quả thật tâm tính hay thay đổi: họ sẽ bắt giữ các vị để làm trò tiêu khiển hoặc giết chết các vị đấy.

Sumukha đáp:

- Này hiền hữu, đừng sợ gì cả. Ta đã thuyết Pháp làm dịu lòng một kẻ độc ác như bạn và đã khiến bạn quy phục ta, dù người là một kẻ bầy chim với bàn tay vấy máu đỏ. Còn các vua chúa thật ra đầy nhân từ và trí tuệ, là những người có thể phân biệt lời lẽ thiện ác. Vậy hãy mau đưa chúng ta vào yết kiến đức vua của hiền hữu.

Người bầy chim nói:

- Thôi được, xin các vị chớ giận tôi. Nếu việc này làm các vị thật sự thích thú, thì tôi sẽ đưa các vị đến yết kiến vua.

Thế rồi gã đưa đôi chim lên đòn gánh của gã và đi đến triều đình xin bệ kiến vua. Khi được vua hỏi chuyện, người bẫy chim công bố mọi sự kiện của trường hợp này.

*

Bậc Đạo Sư ngâm kệ làm sáng tỏ vấn đề:

40. *Vội làm khi gã mới nghe xong
Việc các chim mong tận cõi lòng,
Dem cặp hồng nga vào bệ kiến,
Bình an, thân thể mạnh hoàn toàn,
Đâu kia, chẳng có gì ràng buộc,
Trên mỗi đầu đòn gánh gã mang.*

41. *Rồi người ấy nói: "Tấu Minh quân
Thần đến mang theo cặp ngỗng hồng,
Một chủ tướng đầu đàn ngỗng ấy,
Còn chim kia chính Thiên nga vương .*

42. *"Kìa, những chim này mạnh biết bao,
Trở thành môi bẫy của người sao,
Sao người bỏ tới gần bên chúng
Chẳng khiến chúng kinh hãi tâu dào?"*

43. *"Trong ao hồ, khai tấu Minh quân,
Xin hãy ngắm xem bẫy lưới giăng,
Trong mọi chốn loài chim trú ẩn,
Bẫy thường được đặt tạo thương vong.*

44. *Chính trong một bẫy kín như vậy
Thần đã bắt chim chúa ngỗng này,
Chim bạn tự do ngòi kẻ cạm
Và mong cầu chúa thoát tù đày.*

45. *Chim này làm phạm sự hơn xa
Thành tựu phạm nhân đạt đến mà,
Cương quyết tập trung toàn nỗ lực
Làm cho chim chúa được buông tha.*

46. *Chim đặng kia muốn chịu hy sinh,
Xứng đáng hưởng thêm cuộc sống mình,
Vị thử chúa chim này được sống,
Chúa chim đã được bạn tôn vinh.*

47. *Nghe những lời chim ấy giải bày,
Tiểu thần liền đạt phước ân ngay,*

*Hân hoan giải phóng chim tù tội,
Ra lệnh đôi chim cất cánh bay.*

*48. Hoan hỷ nhìn chim chúa thoát thân,
Ngõng làm vinh dự đáng minh quân,
Và êm tai kẻ làm ân phước
Bằng những lời hay đẹp nhất trần:*

*49. "Lập hộ, cùng thân quyến họ hàng,
Mong chư vị hạnh phúc muôn vàn
Như ta hạnh phúc khi nhìn thấy
Chúa chim Thiên nga được thoát nạn,*

*50. Nhanh lên, ta sẽ dạy cho người
Phương cách tìm ra thật lắm lời,
Khi thấy đại danh chim ngõng chúa
Chẳng mang tỳ vết nhỏ nhất đời.*

*51. Mau đem ta đến chốn triều đường,
Thân thể bình an được vẹn toàn,
Đứng ở mỗi đầu, không trói buộc,
Phía trên đòn gánh của người mang.*

*52. Rồi người hãy nói: "Tầu Minh quân,
Thần đến mang theo cặp ngõng hồng,
Một chủ tướng đầu đàn ngõng ấy,
Còn chim kia chính Thiên nga vương".*

*53. Chúa tể loài người ấy ngắm xem
Thiên nga vương giả, sẽ bưng lên
Bao niềm hoan hỷ và sung sướng,
Sẽ tặng người vô số bạc tiền .*

*54. Do vậy, theo lời chim bảo ban
Thần đưa đôi ngõng đến triều đường,
Mặc dù chúng tự do tìm kiếm
Nơi trú bình an ở núi ngàn.*

*55. Chim kia có số phận như vậy,
Dù thật chánh chân đến thế này
Có thể chuyển lay lòng trác ản
Thợ săn hung bạo tựa thần đây.*

*56. Thiên nga này, khai tầu Minh quân,
Tặng vật tiêu thân đến hiến dâng,*

*Giữa những chón người săn đặt bẫy,
Hiếm khi tìm được vật ngang bằng.*

Như vậy, gã đứng đó tán dương những đức hạnh của Sumukha. Sau đó vua Sakula tặng ngỗng chúa một bảo tọa cao sang và Sumukha một kim đôn quý giá. Khi đôi chim đã an tọa, vua mới dùng bắp rang, mật ong, mật mía và các món tương tự đựng trong các chén đĩa bằng vàng. Khi đôi chim đã ăn xong, vua chấp hai tay thỉnh cầu bậc Đại Sĩ thuyết Pháp rồi ngồi xuống một kim đôn nữa.

Theo lời thỉnh cầu ấy, chúa Thiên nga đàm đạo đầy hứng thú với vua.

Bậc Đạo Sư ngâm kệ làm sáng tỏ mọi việc:

*57. Giờ đây nhìn thấy đáng quân vương
An tọa kim đôn sáng rỡ ràng,
Chim ngỗng dùng âm thanh dịu ngọt
Làm êm tai chúa tể trần gian.*

Thiên nga:

*58. "Đại vương, ngọc thể có khang an,
Vạn sự Đại vương thấy vẹn toàn,
Quý quốc hẳn là đang thịnh vượng,
Được ngài cai trị thật công bằng?"*

Quân vương:

*59. Nga vương, trăm vẫn được khang an,
Vạn sự trăm đây được vẹn toàn,
Bổn quốc hiện giờ rất thịnh vượng,
Hưởng nên cai trị thật công bằng.*

Thiên nga:

*60. Ngài có triều thần thật chánh chân,
Biết khuyên nhủ chúa, chẳng sai lầm,
Nếu cần, họ sẵn sàng liều chết
Vì chánh nghĩa và danh chúa công?*

Quân vương:

*61. Trăm có triều thần thật chánh chân,
Biết khuyên nhủ trăm, chẳng sai lầm,
Nếu cần, họ sẵn sàng liều chết
Vì chánh nghĩa và danh quả nhân.*

Thiên nga:

62. Phải chăng hoàng hậu cũng chung dòng,
Lời lẽ ôn nhu, biết phục tòng,
Diễm lệ, nhiều con, danh tiếng tốt,
Vâng chiều mọi Thánh ý Minh quân?

Quân vương:

63. Trẫm nay có chánh hậu chung dòng,
Lời lẽ ôn nhu biết phục tòng,
Diễm lệ, nhiều con, danh tiếng tốt,
Vâng chiều mọi ý trẫm cầu mong.

Khi Bò-tát đã chấm dứt những lời chào hỏi thân hữu xong, vua lại đàm đạo cùng ngài:

Quân vương:

64. Khi vận rủi kia đưa đây ngài,
Đến cừu nhân tới hiểm trên đời,
Khi ngài gặp phải tay người ấy,
Ngài đã chịu bao thống khổ rồi?

65. Gã kia có chày, gậy trong tay
Đánh đập các ngài, nói trẫm hay?
Với những con người gian ác ấy
Trẫm thường nghe nói cách như vậy.

Thiên nga:

66. Ta không hề gặp bước gian nan
Trong lúc lòng ta vẫn nhớ ơn
Kẻ ấy chẳng bao giờ đối xử
Với ta như những bọn cừu nhờn.

67. Người bầy chim run rẩy, ngạc nhiên,
Cầu mong hỏi chuyện của đôi chim,
Và Sư-mục, tướng quân khôn nhất,
Đã trả lời ngay kẻ ấy liền.

68. Nghe những lời chim tướng giải bày
Người kia liền đạt phước ân ngay,
Hân hoan giải thoát ta từ bấy,
Ra lệnh đôi ta cất cánh bay.

69. Tâu Đại vương, Sư-mục ước mong
Đến đây và yết kiến long nhan,
Nghĩ rằng người bầy chim thân hữu
Sẽ kiếm ra vô số bạc vàng.

Quân vương:

*70. Cung nghênh các vị, đúng hoàn toàn,
Trẫm thật hân hoan gặp bạn vàng,
Hiền hữu bấy chim rồi sẽ nhận
Thỏa lòng mọi tặng vật trần gian.*

Nói vậy xong, vua nhìn thẳng một vị cận thần và khi vị ấy hỏi:

- Tâu Đại vương, xin cho biết Thánh ý.

Vua đáp:

- Khanh hãy đưa người bẫy chim này đi tıra gọn râu tóc và sau khi gã được tắm rửa, xoa dầu thơm, hãy cho gã phục sức xiêm y lộng lẫy và đưa gã lại đây.

Khi việc này đã xong và người bẫy chim được dẫn đến, vua ban ân cho gã một ngôi làng hằng năm sinh lợi một trăm ngàn đồng tiền và thêm một ngôi nhà đứng ở vị trí giáp hai mặt đường, một cỗ xe lộng lẫy và cả kho vàng ròng.

*

Bậc Đạo Sư ngâm kệ làm sáng tỏ vấn đề:

*71. Quân vương rộng lượng đã truyền ban
Người bẫy chim vô số bạc vàng,
Sau đó hồng nga cất tiếng nói
Âm thanh mê mẩn cả tâm can.*

*

Sau đó bậc Đại Sĩ thuyết Pháp cho vua, và khi nghe ngài giảng giải, vua sinh tâm hoan hỷ, mong muốn bày tỏ dấu hiệu kính trọng đối với vị Pháp sư, vua liền tặng ngài chiếc lọng trắng, vừa dâng lên ngài cả quốc độ vừa ngâm các vần kệ này:

*72. Những gì trẫm có, đúng công bằng
Những vật trẫm đòi hỏi chánh chân,
Sẽ chuyển qua quyền ngài thọ hưởng,
Nếu ngài nêu nguyện ước trong tâm.*

*73. Dẫu ngài đem bố thí ban ân,
Hoặc sử dụng, hay muốn hưởng phần,
Trẫm nhượng quyền hành cùng tất cả,
Và giao ngài cả chiếc ngai vàng.*

Bậc Đại Sĩ liền trao trả chiếc lọng trắng mà vua đã tặng ngài. Rồi vua suy nghĩ: "Ta đã nghe Pháp sư do vị chúa hồng nga thuyết giảng, song vị tướng quân Sumukha này được gã bẫy chim tán tụng

nhiệt liệt là nói năng dịu ngọt như mật rót vào tai, vậy ta cũng muốn nghe chim ấy thuyết Pháp".
Thế là vua ngâm vần kệ khác để đàm đạo với chim ấy:

74. Trí hiền Sư-mục thật tinh thông,
Vị thử nói ra tự nguyện lòng
Chỉ một hai lời thôi cũng đủ
Trẫm đây hạnh phúc bội muôn phần.

Sau đó Sumukha đáp:

75. Xin tâu Chúa thượng, trước Minh quân,
Đúng phép, tôi không dám nói năng
Dù chỉ một đôi lời nhỏ mọn,
Khác nào vương tử của Long thân.

76. Vì chúa hồng nga hiện diện đây,
Và ngài Đại đế tối cao vậy,
Có quyền đòi hỏi đây chân chánh
Niềm kính trọng tôi phải tỏ bày.

77. Thần tôi hèn mọn, tâu Quân vương,
Nên chẳng dám can thiệp luận bàn,
Khi nhị Đại vương đang nghị sự
Bao điều quan trọng giữa triều đường.

Vua nghe chim ấy nói, lòng đầy hoan hỷ phán bảo:

- Người bầy chim nhiệt liệt ca tụng tướng quân, chắc chắn không thể có được ai khác như khanh cả, quả thật khanh là vị thuyết Pháp êm dịu làm sao!

Vua ngâm các vần kệ này:

78. Người bầy chim ca tụng nhiệt tình
Chim này trí tuệ, tuyệt thông minh,
Tinh khôn như vậy đâu tìm thấy
Ở kẻ trí chưa được học hành.

79. Trong đám chim cao quý trẫm xem
Chim này vô địch giữa đàn em,
Tối cao đức tính chim đầy đủ
Đệ nhất hữu tình vượt hẳn lên.

80. Hình dáng thanh cao, giọng ngọt ngào
Khiến lòng mê mẩn biết dường nào,
Ước mong của trẫm là hai vị
Ở mãi bên mình thỏa ước.

Sau đó bậc Đại Sĩ ngâm kệ ca tụng vua:

81. Ngài đôi đũa đây với chúng thần
Như người đối với đại thân bằng,
Này đây Chúa thượng vừa ban phát
Hèn mọn đội chim hưởng phước ân.

82. Song đàn chim quuyến thuộc kêu than
Xa vắng lâu ngày đã bắt tằm,
Và có nhiều chim đầy khổ não
Vì không còn thấy bóng Nga vương.

83. Vậy để xua tan nỗi khổ này,
Đại vương, xin thả chúng thần ngay,
Cúi xin Chúa thượng nay cho phép
Gặp lại thân bằng, cất cánh bay.

84. Hôm nay hạnh ngộ đáng Quân vương,
Thần thấy tâm hoan hỷ ngập tràn,
Thần chắc từ nay toàn bạn hữu
Chẳng còn duyên có để kinh hoàng.

Khi ngài nói vậy xong, vua mới chịu để hai vị già từ. Bậc Đại Sĩ lại thuyết giảng với vua về nỗi khổ đau theo liên Ngũ ác dục và niềm hạnh phúc đi theo công đức, rồi ngài khích lệ vua:

- Xin Đại vương giữ giới luật và trị dân chân chánh cùng thu phục nhân tâm với Tứ Nhiếp pháp (Bốn pháp hòa hợp: Bố thí, Ái ngữ, Lợi hành, Đồng sự)

Sau đó ngài khởi hành về núi Cittakùta.

*

Bậc Đạo Sư ngâm kệ làm sáng tỏ vấn đề:

85. Như vậy với chúa tể loài người,
Chim chúa Dha-ta đã đáp lời,
Sau đó tìm thân bằng quuyến thuộc,
Tung đôi cánh mạnh nhất lên trời.

86. Nhìn chủ tướng chim được vạn an
Trở về từ cõi chết nhân gian,
Đàn chim vỗ cánh kêu âm ỉ
Chào đón chúa chim lại họp đàn.

87. Vậy quanh chúa tể chúng tôn sùng,
Tin tưởng, giờ đây đám ngỗng hồng

*Kính cẩn nghiêng mình chào chúa tể
Hân hoan vì chúa được an thân.*

Trong khi hộ tống chim chúa, bầy Thiên nga hỏi ngài:

- Tâu Chúa thượng, làm thế nào ngài thoát nạn?

Bậc Đại Sĩ thuật cho chúng nghe ngài được giải thoát nhờ Sumukha giúp đỡ, và nói về hành động của vua Sakula cùng người bầy chim.

Nghe vậy cả bầy Thiên nga hân hoan ca ngợi tất cả các vị:

- Vạn tuế tướng quân Sumukha của đàn Thiên nga, và Đại vương Sakula cùng chú bầy chim. Cầu mong các vị an lạc hạnh phúc lâu dài.

Bậc Đạo Sư ngâm vần kệ cuối cùng để làm sáng tỏ vấn đề:

*88. Ai có từ tâm ắt đạt thành
Việc gì các vị ấy thi hành,
Như Thiên nga trở về bằng hữu
Lần nữa đôi chim được trọn lành.*

*

Đến đây bậc Đạo Sư chấm dứt Pháp thoại và bảo:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ mà cả ngày xưa nữa, Ananda cũng đã hy sinh tính mạng vì Ta.

Và Ngài nhận diện Tiền thân:

- Thời ấy, Channa (Xa-nặc) là người bầy chim, Sàriputta (Xá-lợi-phất) là nhà vua, Ananda (A-nan) là Sumukha, các đệ tử đức Phật là chín mươi ngàn Thiên nga, và Ta chính là chúa Thiên nga.

-ooOoo-